

BẢO TÀNG NGOÀI CÔNG LẬP Ở VIỆT NAM - NHÌN TỪ KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

PGS. TS. PHẠM MAI HÙNG*

TÓM TẮT

Điём qua quá trình hình thành, phát triển, đồng thời đánh giá về vai trò, tác dụng của một số bảo tàng tư nhân ở nước ngoài, bài viết nhìn nhận thực tế của bảo tàng ngoài công lập ở Việt Nam và đưa ra một số giải pháp để phát triển loại hình bảo tàng này.

Từ khóa: bảo tàng tư nhân, bảo tàng ngoài công lập, hiện vật, bộ sưu tập.

ABSTRACT

Reviewing the establishment, development, as well as evaluating the role and effectiveness of non-state museums in abroad, the paper assesses Vietnam's non-state museums and puts forward some solutions to develop these museums.

Key words: Private museum, non-state museum, museum object, museum collection.

1. Nhận thức và kinh nghiệm hoạt động của các bảo tàng tư nhân ở một số quốc gia trên thế giới

Lịch sử phát triển bảo tàng thế giới cho thấy, bảo tàng tư nhân ra đời rất sớm và không ngừng phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng. Tùy thuộc vào điều kiện lịch sử, tình hình kinh tế, thể chế chính trị và nhiều yếu tố khác mà hệ thống bảo tàng tư nhân ở mỗi châu lục, mỗi quốc gia có sự khác biệt. Tuy nhiên, vẫn có thể nhận thấy những điểm tương đồng trong kinh nghiệm hoạt động của các quốc gia có hệ thống bảo tàng tư nhân phát triển. Qua kết quả khảo sát thực tiễn và từ các nguồn tài liệu đã tiếp cận được, bước đầu chúng tôi xin đưa ra một số điểm tương đồng cơ bản về sự hình thành/ra đời và hoạt động của bảo tàng tư nhân/bảo tàng ngoài công lập ở một số quốc gia như sau:

1.1. Các bảo tàng tư nhân ra đời từ rất sớm

Trước khi những bảo tàng hiện đại được hình thành, các quốc gia đã tìm ra những cách khác nhau để bảo tồn những hiện vật, sưu tập hiện vật mà họ thấy thích thú, ẩn chứa nhiều giá trị. Ngày nay, hầu như tất cả hiện vật, sưu tập hiện vật ấy, về

cơ bản đều đã được coi là di sản văn hóa quý hiếm của quốc gia sở hữu chúng nói riêng, của nhân loại nói chung. Bảo tàng tư nhân, với ý nghĩa là bảo tàng thuộc sở hữu cá nhân. Sưu tập tư nhân thường được xem là khái niệm của người châu Âu, ra đời gắn với sự phát triển của bảo tàng. Từ "Museum" (Bảo tàng), lần đầu tiên được sử dụng ở nước Anh vào năm 1862, miêu tả sưu tập đồ vật lạ, hiếm và ngoại nhập mà ông Elias Ashmole đem đến cho Trường Đại học Tổng hợp Oxford. Trước đó, nhiều bảo tàng ở nước Anh đã được ra đời dựa trên các sưu tập tư nhân, chẳng hạn Bảo tàng Anh (British Museum), được thành lập năm 1753, dựa trên sưu tập của ông Hans Sloane, một nhà vật lý, nhà sưu tầm nổi tiếng người Ireland. Từ các sưu tập tư nhân dành riêng cho các cận thần Hoàng gia Anh và những người trung lưu, các bảo tàng dần trở thành nơi giáo dục công cộng như hiện nay¹.

Muộn hơn đôi chút so với ở nước Anh và Italia, nhiều bảo tàng tư nhân đã được hình thành ở các nước Bắc Âu. Muộn hơn chút nữa, một số bảo tàng và bảo tàng tư nhân đã xuất hiện ở nước Nga. Cũng giống như các nước khác trên thế giới, ở nước Nga, vào thời kỳ trung cổ, đã xuất hiện những kho chứa để bảo quản các loại vũ khí khác nhau: đồ binh

* Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia



giáp và đạn dược (kho súng đầu tiên được thành lập vào năm 1574 trên nền của nhà đúc súng thần công); đồng thời, những sưu tập tư nhân đầu tiên được hình thành, như của B.PH.Godunov, Ph.S.Miloslavskji... Đó là những tiền đề quan trọng để một số bảo tàng ở nước Nga xuất hiện vào cuối thế kỷ XVII, với các sưu tập tư nhân được coi là nền tảng, bởi chủ nhân của nó (người sở hữu) đã làm quen với kinh nghiệm của bảo tàng châu Âu.

Trong các nước Đông Âu, Nga là một "cường quốc bảo tàng". Sau Cách mạng tháng Mười (năm 1917), phần lớn các bộ sưu tập, các bảo tàng tư nhân "bị quốc hữu hóa" và cộng với một số lý do khác, các bảo tàng tư nhân bị đẩy ra khỏi hệ thống bảo tàng của Liên bang Xô Viết trong nhiều thập niên. Sau đó, chúng lại xuất hiện trở lại vào cuối những năm 1980 - 1990. Phương án ban đầu, phổ biến nhất, là bảo tàng tư nhân ra đời trên cơ sở bộ sưu tập tư nhân, nhằm mục đích "bổ cáo với công chúng" những tài sản mà chủ nhân của nó đang lưu giữ và mong muốn chuyển chúng thành yếu tố văn hóa, chính xác hơn là thành bảo tàng (bảo tàng của họa sĩ V.Sorokin ở Êts, Bảo tàng Âm nhạc và thời gian của J.Mostislavskji ở Jaroskav, Bảo tàng Địa chất tại làng Phershampenuaz, tỉnh Cheljabin, Bảo tàng Tượng thánh Nevjan ở Ekaterenburg, Bảo tàng Búp bê độc đáo của Ju.Vsnevskaia ở Matxcova...). Muộn hơn nữa, đã xuất hiện một số bảo tàng tư nhân của một nhà, một gia đình, một dòng họ, một tộc người. Điều này không chỉ minh chứng rằng, chủ nhân của các bảo tàng này quan tâm đến việc sưu tập, mà còn là nhu cầu sâu xa của xã hội muốn định hình quá khứ của mình qua bảo tàng (Bảo tàng Dân tộc học tại làng Ljadina, Bảo tàng Lối sống nông dân ở thành phố Kargopol, tỉnh Arkhangel, Bảo tàng Dân tộc học Setu ở làng Sigoro tỉnh Pskov). Nhóm thứ hai là các bảo tàng nói về một đề tài hay vấn đề nào đấy, là kết quả nhận thức của "Sự sáng tạo bảo tàng tư nhân", được xây dựng phù hợp với quan niệm khoa học do sự bổ sung có chủ định và cách tiếp cận trưng bày chuyên nghiệp (Bảo tàng Khu nhà ngoại giao ở Vologda, Bảo tàng Ngài Rasputin ở làng Pokrovskoe, tỉnh Tjurmen)².

Tương tự như ở một số quốc gia châu Âu, lịch sử phát triển của sự nghiệp bảo tàng ở Mỹ cũng gắn với sự ra đời của bảo tàng tư nhân. Bảo tàng đầu tiên ở Mỹ là Bảo tàng Peale, do Charles Peale thành lập năm 1783 và khởi đầu cho truyền thống xây dựng bảo tàng dựa trên sưu tập tư nhân ở nước Mỹ. Sau đó, hàng loạt bảo tàng tư nhân khác ra đời tại

Mỹ, như Bảo tàng Isabella Stewart Gardner (thành lập năm 1903 ở Boston), Bảo tàng sưu tập của Phillips (thành lập năm 1921 ở Washington DC), Bảo tàng sưu tập của Frick (thành lập năm 1931 ở New York)... Truyền thống này vẫn được duy trì cho đến ngày nay.

Ở châu Á, Nhật Bản là một trong những quốc gia có hệ thống bảo tàng phát triển, cũng là nơi bảo tàng ra đời rất sớm. Từ năm 1862, Nhật Bản đã góp mặt trong một triển lãm quốc tế tổ chức tại Anh, với sưu tập các tác phẩm nghệ thuật của người Nhật Bản, được Rutherford Alcock - Đặc phái viên đầu tiên của Anh tại quốc gia này sưu tầm và giới thiệu. Năm 1867, Nhật Bản lại tiếp tục giới thiệu các sưu tập hiện vật tại triển lãm quốc tế tổ chức ở Áo và ở Pháp. Sớm tiếp cận với hệ thống bảo tàng phát triển ở châu Âu, ngay từ thời Meiji (9/1868 - 7/1912), một trong những thời kỳ phát triển nở rộ của hệ thống bảo tàng ở Nhật, các bảo tàng đã chịu nhiều ảnh hưởng từ phong cách bảo tàng châu Âu. Có thể thấy rõ điều này qua nội dung trưng bày của các bảo tàng Nhật Bản, trong đó, tập trung nhiều vào việc giới thiệu khoa học - công nghệ, truyền thống, nghệ thuật không chỉ của Nhật Bản mà còn của rất nhiều quốc gia trên thế giới. Bảo tàng dân gian Attic ra đời năm 1921, dựa trên các sưu tập của ông Keizo Shibusawa - một quan chức chính phủ. Các sưu tập gồm vô vàn mẫu vật động, thực vật, hóa thạch, cho đến đồ chơi truyền thống của Nhật Bản. Năm 1930, Bảo tàng Nghệ thuật Ohara được Ohara Magosaburo - một nhà sưu tập Nhật Bản nổi tiếng thành lập, giới thiệu các tác phẩm nghệ thuật phương Tây; và, cho đến nay, vẫn là một trong những bảo tàng tư nhân nổi tiếng tại xứ sở mặt trời mọc.

Theo số liệu thống kê của cơ quan giáo dục xã hội Nhật Bản năm 2005, Nhật Bản có 791 bảo tàng tư nhân; 129 bảo tàng của nhà nước; 68 bảo tàng của các cơ quan hành chính độc lập; 4023 bảo tàng do chính quyền địa phương thành lập; 603 bảo tàng của các hiệp hội³.

Các quốc gia khác ở châu Á, như Trung Quốc, Hàn Quốc, Singapore... đều có các bảo tàng tư nhân ra đời từ rất sớm và ngày nay, nhiều bảo tàng tư nhân rất nổi tiếng, là các điểm đến hấp dẫn và không thể thiếu đối với du khách.

Không chỉ xét về đối tượng sở hữu hay cấp vốn cho việc thành lập và vận hành bảo tàng, mà xét cả về đối tượng được phục vụ, thì bảo tàng tư nhân cũng là loại hình bảo tàng ra đời rất sớm. Từ chỗ

sưu tầm hiện vật để thỏa mãn niềm đam mê của bản thân, dần dần, người ta đã chia sẻ thú vui thường ngoạn các sưu tập hiện vật. Thông tin ẩn chứa trong các hiện vật, sưu tập hiện vật ngày càng vượt xa bốn bức tường của những ngôi nhà cất giữ hay những bảo tàng. Khái niệm “phục vụ công chúng” đã làm các bảo tàng và người làm bảo tàng thay đổi một cách sâu sắc. “Ở các bảo tàng ra đời sớm nhất, các sưu tập là sưu tập tư nhân và người xem được sàng lọc kỹ càng. Khi ý tưởng coi bảo tàng như một “chiếc tủ giữ những đồ vật quý hiếm” phát triển, công chúng đã được phép vào tham quan nhưng dưới một sự giám sát chặt chẽ. Các phần trưng bày được dàn dựng “vì lợi ích của khách tham quan”, cung cấp thông tin mà chính cán bộ bảo tàng xác định rằng, đó là những gì quan trọng đối với người xem. Cuối cùng, cán bộ bảo tàng nhận ra tầm quan trọng của khách tham quan và xây dựng những phần trưng bày, những chương trình phục vụ sở thích của người xem. Nhiều hoạt động của bảo tàng cố gắng giải thích và biện hộ cho những gì hiện có hơn là hướng dẫn cho công chúng nhằm tìm ra phương cách để xác định những nhu cầu hiện tại”⁴.

1.2. Cá nhân - Người thành lập bảo tàng đóng vai trò quan trọng

Sự khác biệt cơ bản giữa bảo tàng tư nhân với các bảo tàng khác ở chỗ, nó được cá nhân đầu tư vốn thành lập và điều hành. Dù bảo tàng tư nhân được thành lập vì bất kỳ ý tưởng, mục đích gì (tưởng niệm tổ tiên, dòng tộc; duy trì, phát triển và sẻ chia niềm đam mê sưu tầm các tác phẩm nghệ thuật; thể hiện vị thế của bản thân...), thì người thành lập bảo tàng luôn đóng vai trò quyết định cho quá trình ra đời và hoạt động của bảo tàng đó.

Thực tế đã chứng minh: Ở các quốc gia có hệ thống bảo tàng tư nhân phát triển, vai trò của người thành lập bảo tàng luôn được xã hội nhìn nhận và đánh giá cao. Thông thường, người thành lập bảo tàng, trước hết là người có niềm đam mê sưu tầm để làm giàu có thêm sưu tập hiện vật mà họ có. Các sưu tập hiện vật phải đáp ứng đủ yêu cầu về số lượng, chất lượng, hệ thống thông tin khoa học đi kèm... Người thành lập bảo tàng cũng phải có đủ những điều kiện cần thiết về kinh phí, về không gian (cả cho mục đích lưu giữ, bảo quản và trưng bày), về kiến thức chuyên môn để thành lập bảo tàng nhằm giới thiệu sưu tập của mình tới công chúng và duy trì hoạt động của bảo tàng.

Năm 1898, George Browne Goode, Trợ lý Thư viện của Học viện Smithsonian, Hoa Kỳ đã từng nói: “Có nhiều sự thật trong nhận xét rằng, bảo tàng tốt nhất là bảo tàng do một người tự thành lập cho bản thân mình... Người đã tạo lập một sưu tập tư nhân có thể quản lý thành công nhất bảo tàng của mình vì lợi ích sử dụng của công chúng”⁵. Trong danh mục bảo tàng được công chúng bình chọn là bảo tàng được yêu thích nhất của Mỹ, rất nhiều bảo tàng cả công lập và tư nhân được xây dựng trên cơ sở sự hình thành của các sưu tập tư nhân. Theo số liệu thống kê của Hiệp hội Giám đốc các bảo tàng nghệ thuật Mỹ năm 2007, “Hơn 90% các sưu tập nghệ thuật do các bảo tàng nghệ thuật được ủy thác giới thiệu tới công chúng là từ các cá nhân hiến tặng”⁶.

1.3. Không có sự khác biệt lớn trong công tác quản lý, điều hành và hoạt động giữa bảo tàng tư nhân với các loại hình bảo tàng khác

Căn cứ vào đối tượng quản lý bảo tàng thì bảo tàng tư nhân là loại hình bảo tàng tồn tại cùng với các loại hình bảo tàng khác. Không có loại hình bảo tàng nào có cơ hội thành công nhiều hoặc ít hơn so với các loại hình khác, mà tất cả đều bình đẳng trong việc thu hút khách tham quan, khẳng định vị thế của mình và mở rộng tầm ảnh hưởng tới công chúng.

Tất cả bảo tàng đều có một cơ cấu quản lý bao gồm ít nhất là 3 yếu tố: quản lý hành chính, quản lý chuyên môn và quản lý quá trình hoạt động. Những nhiệm vụ này có thể thuộc về một người hoặc nhiều người khác nhau, tùy thuộc vào số lượng nhân sự, phạm vi hoạt động, quy mô của bảo tàng⁷. Các bảo tàng tư nhân không phải là một ngoại lệ. Trong thực tế, nhiều bảo tàng tư nhân, do sự hạn chế về nguồn nhân lực cũng như tài chính, nên số lượng cán bộ ít, kiêm nhiệm nhiều khâu công tác - từ quản lý đến chuyên môn. Thực tế hoạt động của nhiều bảo tàng tư nhân cho thấy, cần phải quản lý tốt cả ba yếu tố trên, bất kể số lượng nhân sự nhiều hay ít. Tương tự như vậy, các khâu công tác chuyên môn cũng phải được chú trọng đồng đều. Dù là bảo tàng công lập hay tư nhân, nếu như quản lý không tốt một trong ba yếu tố trên thì cũng khó có cơ hội thành công.

1.4. Kỹ năng chuyên môn và tri thức là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của bảo tàng dù là bảo tàng tư nhân hay bảo tàng công lập

Ở các quốc gia có hệ thống bảo tàng phát triển, sự cạnh tranh giữa các bảo tàng rất cao. Các bảo

tàng tư nhân hầu như ít có lợi thế về nguồn vốn được cấp từ chính phủ, nên thường phải phát huy tích cực hơn tính năng động trong các hoạt động chuyên môn. Dù là bảo tàng công lập hay ngoài công lập, các bảo tàng đều phải thực hiện các khâu hoạt động nghiệp vụ cơ bản là:

- Công tác nghiên cứu;
- Công tác sưu tầm;
- Công tác kiểm kê, bảo quản;
- Công tác trưng bày;
- Công tác truyền thông, giáo dục.

Và, có thể cả một số công tác khác, như:

- Công tác marketing;
- Công tác đối ngoại;
- Công tác phát triển dự án.

Để thực hiện tốt các khâu hoạt động nghiệp vụ trên, việc đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực luôn là thách thức và nhiệm vụ thường xuyên của mỗi bảo tàng.

Hầu hết bảo tàng tư nhân vận hành dựa trên nguồn kinh phí thu được từ chính các hoạt động của bảo tàng. Điều đó cũng có nghĩa, tự nó phải nuôi được nó. Để có thể duy trì hoạt động bảo tàng, đòi hỏi đội ngũ cán bộ làm việc tại các bảo tàng tư nhân phải có tri thức và kỹ năng trong mọi khâu hoạt động. Đây vừa là một thách thức nhưng cũng là một lợi thế để các bảo tàng tư nhân thể hiện khả năng tự chủ và hoạt động độc lập của họ. Có thể thấy lợi thế này qua một ví dụ cụ thể: Năm 2013, vì nhiều lý do khác nhau, Chính phủ Mỹ đã phải đóng cửa trong thời gian 16 ngày (từ 1 - 17/10/2013). Nhiều bảo tàng công lập, trong đó có những bảo tàng lớn, như Bảo tàng Lịch sử quốc gia Mỹ, các bảo tàng thuộc Học viện Smithsonian phải đóng cửa, trong khi hệ thống bảo tàng tư nhân vẫn mở cửa đón khách như thường lệ. Điều này cho thấy, tính chủ động của bảo tàng tư nhân trong nhiều trường hợp cao hơn các bảo tàng công lập, nhưng sự phát triển cũng như tính bền vững của mỗi bảo tàng đều phụ thuộc vào khả năng chuyên môn và tri thức của đội ngũ người làm bảo tàng.

Nhiều bảo tàng tư nhân mở cửa miễn phí cho khách tham quan, song, nếu bảo tàng không có sự đổi mới, hệ thống trưng bày không thu hút được sự quan tâm của khách tham quan thì sự tồn tại của bảo tàng cũng không đem lại hiệu quả xã hội.

1.5. Sự bùng nổ của bảo tàng tư nhân bất chấp tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu

Trong khi hệ thống bảo tàng công lập trên toàn thế giới nói chung gặp nhiều khó khăn do suy thoái

kinh tế toàn cầu, nguồn kinh phí cấp cho việc mua hiện vật bị cắt giảm thì hệ thống bảo tàng tư nhân lại bùng nổ. Những năm gần đây, số nhà sưu tập, bảo tàng tư nhân gia tăng nhanh chóng, thậm chí còn gây tác động đến giá cả trên các sàn đấu giá cổ vật quốc tế và ít nhiều tác động đến sự cạnh tranh với hệ thống bảo tàng công lập⁸.

Bất chấp tình hình kinh tế có nhiều khó khăn, hệ thống bảo tàng tư nhân ở châu Á trong những năm gần đây phát triển mạnh mẽ. Ở Trung Quốc, mỗi năm ra đời hàng trăm bảo tàng, đỉnh điểm là năm 2011, với hơn 400 bảo tàng ra đời, trong đó có nhiều bảo tàng Nhà nước được thành lập trên cơ sở các sưu tập hiện vật do cá nhân các nhà sưu tập hiến tặng và cũng có nhiều bảo tàng tư nhân ra đời⁹. Báo cáo của *China Daily* tháng 12/2013 cho biết: Số lượng bảo tàng tư nhân tại Trung Quốc tiếp tục gia tăng. Trong số 3.589 bảo tàng ở Trung Quốc hiện nay, có 3.054 bảo tàng công lập và 535 bảo tàng tư nhân¹⁰. TOP 10 bảo tàng tư nhân hấp dẫn nhất Trung Quốc do Hệ thống các trường đại học, cao đẳng của Trung Quốc bình chọn, có: Bảo tàng Ấm trà Tứ Hải ở Thượng Hải, Bảo tàng Hoa Vân ở Thiên Tân, Bảo tàng Trang phục Kinh kịch Bao Uyển Dung ở Thượng Hải, Bảo tàng Gốm men xanh Tỷ Bảo Lâu ở Thâm Quyển, Bảo tàng Văn minh gốm cổ ở Bắc Kinh...¹¹. Trung Quốc còn là quốc gia thu hút sự đầu tư xây dựng bảo tàng tư nhân của nhiều nhà sưu tập nước ngoài.

Singapore cũng không phải là ngoại lệ. Theo số liệu thống kê, tại quốc đảo này, có khoảng 20 bảo tàng tư nhân thuộc các lĩnh vực nghệ thuật, đời sống, di sản văn hóa xuất hiện trong những năm gần đây. Sẽ thiếu sót nếu không kể đến sự xuất hiện tại Singapore một bảo tàng tư nhân lớn nhất (có trụ sở ở Paris) là Bảo tàng Pinacothèque (The Singapore Pinacothèque de Paris) được chính thức mở cửa vào quý I năm 2015, trưng bày các tác phẩm nghệ thuật mượn từ các sưu tập tư nhân trên toàn thế giới. Trong số 57 thành viên của nhóm Museum Roundtable (tạm dịch: nhóm bàn tròn bảo tàng) thuộc Ủy ban Di sản Quốc gia Singapore, có 16 thành viên là các bảo tàng tư nhân¹².

Tại Nhật Bản, trong những năm gần đây cũng nở rộ các bảo tàng tư nhân, trong đó có nhiều bảo tàng chuyên giới thiệu các tác phẩm nghệ thuật, như: Bảo tàng Nghệ thuật Mori, Bảo tàng Nghệ thuật Suntory.





1.6. Các diễn đàn, hiệp hội của hệ thống bảo tàng tư nhân xuất hiện ngày càng nhiều ở phạm vi quốc tế

Do sự phát triển nhanh chóng của hệ thống bảo tàng tư nhân trên toàn thế giới nên ngày càng có nhiều diễn đàn, hiệp hội dành cho đại diện của các bảo tàng tư nhân. Các diễn đàn, hiệp hội này có thể có quy mô quốc gia, tiểu vùng, châu lục hoặc quy mô toàn cầu. Ở châu Á, có thể kể đến Diễn đàn bảo tàng tư nhân (ART HK), được ra mắt năm 2011, là nơi tập hợp giám đốc, chủ sở hữu các bảo tàng tư nhân trên toàn thế giới. Cho đến nay, diễn đàn này đã tổ chức được một số cuộc gặp mặt, trao đổi, tọa đàm về các chủ đề có liên quan đến bảo tàng tư nhân. Diễn đàn phát triển bảo tàng nghệ thuật tư nhân của Trung Quốc¹³ ra mắt và tổ chức họp mặt tại Thượng Hải, Trung Quốc ngày 8/9/2013. Diễn đàn cho giám đốc các bảo tàng tư nhân được tổ chức định kỳ 2 năm một lần tại Ả Rập Saudi, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò to lớn của các bảo tàng tư nhân đối với việc gìn giữ, phát huy giá trị di sản văn hóa quốc gia; năm 2013 Diễn đàn lần thứ 2 đã tập trung vào các chủ đề chính là: Hỗ trợ bảo tàng tư nhân; Kỹ thuật trưng bày ở các bảo tàng tư nhân; Bảo tàng tư nhân với việc nâng cao nhận thức cho khách du lịch và xã hội; An ninh ở các bảo tàng tư nhân; Quản lý khách tham quan ở các bảo tàng tư nhân¹⁴...

(Kỳ sau đăng tiếp...)

P.M.H

Chú thích:

- 1- Xem thêm "Cơ sở bảo tàng" (Timothy Ambrose và Crispin Paine), Bảo tàng Cách mạng Việt Nam xuất bản năm 2000, Mục 3. Các loại hình bảo tàng, tr. 24 - 26.
- 2- Viện Hàn lâm đào tạo cán bộ văn hóa - nghệ thuật và du lịch, Viện Văn hóa Nga - Bộ Văn hóa Liên bang Nga, *Sự nghiệp bảo tàng của nước Nga* (Kaulen M. F chủ biên), Cục Di sản văn hóa dịch và xuất bản, H, 2006, tr. 189 - 190.
- 3- http://www.mext.go.jp/component/a_menu/education/detail/_icsFiles/afieldfile/2012/03/27/1312941_1.pdf
- 4- *Cẩm nang bảo tàng* - Gary Edson và David Dean, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam xuất bản năm 2001, tr. 31 - 32.
- 5- *Museum - Making: Transitioning from private collection to public museum*, Jan T. Letowski, Đại học George Washington, tháng 1/2010.
- 6- Hiệp hội giám đốc bảo tàng nghệ thuật Mỹ (tháng 1/2007), "Các bảo tàng nghệ thuật, các nhà sưu tập tư nhân và lợi ích của công chúng", <http://www.aamd.org/papers/document/PrivateCollections3.pdf>.

- 7- *Cẩm nang bảo tàng*, Sdd, tr. 47 - 49.
- 8- Xem thêm <http://www.theguardian.com/artanddesign/2010/jul/11/modern-art-collectors-private-museum>
- 9- Xem thêm <http://artradarjournal.com/2013/07/26/43000-more-museums-gao-peng-on-chinas-museum-challeng/>
- 10- *South China Morning Post*, số ra ngày 2/3/2013.
- 11- Xem thêm <http://blog.cucas.edu.cn/study-in-china/2/top-10-private-museums-in-china/>
- 12- Xem thêm "More private museums in an increasingly affluent Asia", lần đầu được xuất bản trên Tạp chí Straits Times ngày 8/10/2013.
- 13- Xem thêm <http://www.todayartmuseum.com/ennews-details.aspx?year=2013&id=109&type=news>.
- 14- <http://www.scta.gov.sa/en/AboutSCTA/Pages/FoundationAndGoals.aspx>

Tài liệu tham khảo:

- 1- Bộ Văn hóa - Thông tin, Quyết định về việc ban hành Quy chế kiểm kê hiện vật bảo tàng.
- 2- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tư số 18/1010/TT-BVNTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2010 quy định về tổ chức và hoạt động của bảo tàng.
- 3- T. Ambrose và C. Paine, *Cơ sở bảo tàng*, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam xuất bản, H, 2000.
- 4- G. Edson và D. Dean, *Cẩm nang bảo tàng*, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam xuất bản, H, 2001.
- 5- Vương Hoàng Quân (chủ biên), *Cơ sở bảo tàng học Trung Quốc*, Cục Di sản Văn hóa xuất bản, H, 2008.
- 6- Kaulen M. E (chủ biên), Kossova I. M... Sundieva A.A, *Sự nghiệp bảo tàng của nước Nga*, Cục Di sản văn hóa xuất bản, H, 2006.
- 7- Nguyễn Thị Huệ (chủ biên), *Cơ sở bảo tàng học (giáo trình dùng cho sinh viên đại học và cao đẳng ngành bảo tàng)*, Nxb. Đại học Quốc gia, H, 2008.
- 8- <http://www.next.go.jp/component/amenu/education/detail.icsfile/afiles/2012/03/27/1.312941.jpfd>.
- 9- *Museum-Making: Transitioning from private collection to public museum*, J.T. Letowski, Đại học George Washington, tháng 1 năm 2010.
- 10- [http://www.aamd.org/papers/document/priavate collection 3.pdf](http://www.aamd.org/papers/document/priavate%20collection%203.pdf).
- 11- <http://www.theguardian.com/artanddesign/2010/jul/11/modern.art-collection-private-museum>.
- 12- [http://todayartmuseum.com/ennewsdetails, aspyear2013&id=109&type=new](http://todayartmuseum.com/ennewsdetails.aspx?year=2013&id=109&type=new)
- 13- *Thông tin Bảo tàng Trung Quốc*, số 11 năm 1994.
- 14- *Tạp chí Di sản văn hóa*, số 3(40) - 2012.
(Ngày nhận bài: 18/11/2015; Ngày phản biện đánh giá: 28/12/2015; Ngày duyệt đăng bài: 07/01/2016).